TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ HÙNG VƯƠNG

Mẫu số 1

TIẾN ĐỘ ĐÀO TẠO

NĂM HỌC: 2019-2020

TT	Tháng	8		9				10					11				12				01					02				03				04					05				06				07					08			
	Tuần	51	52	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
	Ngày Lớp	23/12 - 29/12	30/12 - 05/01	06/01 - 12/01	13/01 - 19/01	20/01 - 26/01	27/01 - 02/02	03/02 - 09/02	10/02 - 16/02	17/02 - 23/02	24/02 - 01/03	02/03 - 08/03	09/03 - 15/03	16/03 - 22/03	23/03 - 29/03	30/03 - 05/04	06/04 - 12/04	13/04 - 19/04	20/04 - 26/04	27/04 - 03/05	04/05 - 10/05	11/05 - 17/05	18/05 - 24/05	25/05 - 31/05	01/06 - 07/06	08/06 - 14/06	15/06 - 21/06	22/06 - 28/06	29/06 - 05/07	06/07 - 12/07	13/07 - 19/07	20/07 - 26/07	27/07 - 02/08	03/08 - 09/08	10/08 - 16/08	17/08 - 23/08	24/08 - 30/08
1	17CDT2																					THI HỌC KỲ V																BÁO CÁO THỰC TẬP SẢN XUẤT	THI HỌC KỲ VI			HỘI ĐỒNG XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT 1										HỘI ĐỒNG XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP ĐỢT 2		KẾT THÚC KHOÁ HỌC	
2	17CKC2																									HỌC CHÍNH TRỊ		THỰC TẬP SẢN XUẤT																											
3	17BTCK2																																																					
4	17CDL2																																																				
5	17DTCN1+2																																																				
6	17SCM2																																																			
7	17CNO2																																																			
8	17MTT2																																																			
9	17DCN2																																																			
10	17KTHM2																																																			
11	17KTHD2																																																			
12	17KTHD2.Q6																																																			
13	18KTHD1																																																			
14	18KTHM1																																																			
15	18CDT1																																																			
16	18CKC1																																																			
17	18CNO1																																																			
18	18DCN1																																																			
19	18DHKK1																																																			
20	18BTCK1																																																			
21	18CDL1																																																			
22	18MTT1																																																			
23	18SCM1																																																			
24	18BTCK2																																																			
25	18CDL2																																																			
26	18CDT2																																																			
27	18CKC2																																																			
28	18CNO2																																																			
29	18DCN2																																																			
30	18DHKK2																																																			
31	18KTHD2																																																			
32	18KTHM2																																																			
33	18MTT2																																																			
34	18SCM2																																																			
35	18DTCN2																																																			
36	18KTHM2.Q6																																																			
37	19CDL1+2		KHAI GIẢNG	HỌC MÔN CHUNG																		THI HỌC KỲ I				NGHỈ TẾT																																
38	19DTCN1+2																																																			
39	19SCM1+2																																																			
40	19KTHM1+2																																																			
41	19KTHD1+2																																																			
42	19DCN1+2																																																			
43	19CNO1+2																																																			
44	19MTT1+2																																																			
45	19BTCN1+2																																																			
46	19TDH1+2																																																			
47	19CTKM1+2																																																			
48	19DHKK1+2																																																			
49	19CDT1+2																																																			
50	19BCKC1+2																																																			
51	19BTCK1+2																																																			

Ghi chú:

Môn học/module đào tạo nghề

Môn chung
Môn văn hóa THPT

Học Giáo dục quốc phòng, Chính trị

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

TRƯỞNG PHÒNG